

Số: /BC-UBND

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2023

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2023; dự kiến kế hoạch đầu tư công năm 2024

(Báo cáo của UBND tỉnh trình tại Kỳ họp thứ 17, HĐND tỉnh khóa XVIII)

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Căn cứ Luật Đầu tư công và Chương trình Kỳ họp thứ 17 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVIII; thực hiện Kết luận số 119-KL/TU ngày 04/12/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh tại Hội nghị ngày 01/12/2023; xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 3869/SKHĐT-TH ngày 04/12/2023 (sau khi tiếp thu ý kiến tại Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh ngày 01/12/2023), Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2023 và dự kiến kế hoạch năm 2024, như sau:

Phần thứ nhất:

Tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2023

I. Về tình hình và kết quả thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2023

Tại Kỳ họp thứ 11, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVIII đã thông qua các Nghị quyết số 95/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2023, số 96/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 về phân bổ và giao dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước năm 2023. Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, UBND tỉnh đã ban hành các Quyết định giao dự toán và kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 cho các đơn vị, địa phương để kịp thời triển khai thực hiện ngay từ đầu năm.

Thực hiện chỉ đạo của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách Nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023 tại các Nghị quyết của Chính phủ số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023, Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 và số 105/NQ-CP ngày 15/7/2023; UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo các đơn vị, địa phương triển khai nhiều giải pháp quyết liệt, phân đấu hoàn thành cao nhất các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội và đầu tư công năm 2023.

1. Tình hình phân bổ, giao kế hoạch vốn

Tổng kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 được giao theo các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh trong 11 tháng là 11.661,286 tỷ đồng; trong đó:

1.1. Vốn địa phương quản lý: 8.880,22 tỷ đồng, bao gồm:

a. Vốn cấp tỉnh quản lý: 5.567,309 tỷ đồng, trong đó:

- Vốn bổ sung có mục tiêu từ NSTW: 2.880,744 tỷ đồng (trong đó, thu hồi vốn ứng trước là 727,025 tỷ đồng).

- Vốn nước ngoài: 625,893 tỷ đồng.

- Vốn ngân sách địa phương cấp tỉnh: 2.060,672 tỷ đồng.

b. Vốn cấp huyện, cấp xã quản lý: 3.312,911 tỷ đồng.

1.2. Vốn Trung ương đầu tư trên địa bàn: 2.781,066 tỷ đồng.

Việc triển khai phân bổ, giao chi tiết kế hoạch đầu tư công năm 2023 đảm bảo phù hợp với hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã được cấp có thẩm quyền thông qua; tuân thủ quy định, thứ tự ưu tiên trong phân bổ, giao kế hoạch vốn NSNN năm 2023 theo quy định của Luật Đầu tư công, Quyết định số 1513/QĐ-TTg ngày 03/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ về giao kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2023.

2. Kết quả thực hiện và giải ngân các nguồn vốn

Bên cạnh việc tập trung huy động nguồn lực và phân bổ kế hoạch vốn ngay từ đầu năm; định kỳ, Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực HĐND và UBND tỉnh đã tổ chức làm việc với các đơn vị, địa phương để nắm bắt tình hình, kịp thời có các giải pháp chỉ đạo, điều hành cụ thể nhằm đẩy nhanh tiến độ thi công và giải ngân vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh.

Tổng giá trị giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh đến ngày 30/11/2023 đạt 7.836,19 tỷ đồng, bằng 90,0% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao và 67,2% so với kế hoạch HĐND tỉnh giao. Cụ thể tình hình triển khai theo các nhóm nguồn vốn như sau:

2.1. Vốn địa phương quản lý giải ngân 11 tháng đạt 5.884,631 tỷ đồng, bằng 98,4% kế hoạch; bao gồm:

a. Vốn cấp tỉnh quản lý giải ngân đạt 2.962,234 tỷ đồng, bằng 67,3% kế hoạch; trong đó:

- Vốn bổ sung có mục tiêu từ NSTW giải ngân đạt 1.662,962 tỷ đồng, bằng 57,1% kế hoạch (trong đó: giải ngân vốn thu hồi ứng trước là 306,627 tỷ đồng).

- Vốn nước ngoài giải ngân đạt 321,698 tỷ đồng, bằng 55,8% kế hoạch.

- Vốn ngân sách địa phương cấp tỉnh giải ngân đạt 977,574 tỷ đồng, bằng 107,1% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao và 47,4% kế hoạch địa phương triển khai.

b. Vốn cấp huyện, cấp xã quản lý giải ngân đạt 2.922,397 tỷ đồng, bằng 184,8% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao và 88,2% kế hoạch địa phương triển khai.

2.2. Vốn Trung ương đầu tư trên địa bàn giải ngân 11 tháng đạt 1.951,559 tỷ đồng, bằng 72% kế hoạch.

Nhìn chung, 11 tháng đầu năm 2023 các đơn vị, địa phương đã nỗ lực trong việc triển khai thực hiện và giải ngân vốn đầu tư xây dựng cơ bản; kết quả giải ngân 11 tháng cao hơn bình quân chung cả nước¹ và cùng kỳ năm 2022². Tuy vậy, giải ngân giữa các nguồn vốn vẫn còn có sự chênh lệch, một số công trình, dự án có tỷ lệ giải ngân đạt thấp. Để phân đầu giải ngân hết kế hoạch vốn được giao; thời gian tới các cấp, các ngành cần tập trung đẩy mạnh hơn nữa trong việc triển khai thực hiện và chỉ đạo thực hiện công tác xây dựng cơ bản; đặc biệt là trong công tác giải phóng mặt bằng, hoàn thiện thủ tục đầu tư, chủ động có phương án ứng phó với thiên tai, mưa lũ, bảo đảm an toàn và tiến độ thi công công trình.

II. Tiến độ triển khai một số dự án đầu tư công lớn trên địa bàn

1. Dự án Cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 8C đoạn Thiên Cầm - Quốc lộ 1 và đoạn từ Quốc lộ 8 đến đường Hồ Chí Minh, tỉnh Hà Tĩnh

Dự án đã được Bộ Giao thông vận tải phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi tại Quyết định số 1723/QĐ-BGTVT ngày 26/12/2022; phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu tại Quyết định số 24/QĐ-BGTVT ngày 11/01/2023. Tổng mức đầu tư của dự án được duyệt là 1.076 tỷ đồng, trong đó: ngân sách Trung ương 846 tỷ đồng, ngân sách địa phương 230 tỷ đồng, thời gian thực hiện dự án từ 2022 - 2025, đã khởi công vào ngày 16/10/2023.

Tổng nguồn vốn của Dự án được bố trí lũy kế đến nay là 392,733 tỷ đồng, trong đó ngân sách Trung ương là 320,733 tỷ đồng, ngân sách tỉnh là 72,0 tỷ đồng. Đến nay đã giải ngân 173,323 tỷ đồng/392,733 tỷ đồng (đạt 44,13% kế hoạch vốn), trong đó giải ngân 11 tháng đầu năm 2023 đạt 168,59 tỷ đồng/388 tỷ đồng (đạt 43,5% kế hoạch vốn năm 2023). Dự kiến đến hết niên độ 2023 sẽ giải ngân hết số vốn được bố trí.

2. Dự án Đường trục chính trung tâm nội Quốc lộ 1 đoạn tránh thị xã Kỳ Anh đến cụm Cảng nước sâu Vũng Áng - Sơn Dương, tỉnh Hà Tĩnh

Dự án đã được UBND tỉnh phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi tại Quyết định số 755/QĐ-UBND ngày 12/4/2022, Ban Quản lý dự án ĐTXD khu vực Khu kinh tế tỉnh phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công, dự toán tại Quyết định

¹ Theo số liệu công bố của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, ước giải ngân 11 tháng của tỉnh Hà Tĩnh xếp thứ 13/114 đơn vị, địa phương (ước đạt 92,87% kế hoạch TTgCP giao/bình quân cả nước 65,1%), nếu tính theo số giải ngân thực tế 11 tháng là 98,4% thì Hà Tĩnh xếp thứ 11/114 đơn vị, địa phương.

² Giải ngân cùng kỳ năm 2022 đạt 6.761,637 tỷ đồng, bằng 77,3% kế hoạch.

số 182/QĐ-BQLDAKV ngày 28/09/2022 với tổng mức đầu tư 1.437 tỷ đồng; dự án được phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu tại Quyết định số 2229/QĐ-UBND ngày 28/10/2022 với 03 gói thầu xây lắp, 03 gói thầu giám sát, 03 gói thầu Bảo hiểm, 01 gói thầu quan trắc. Đã khởi công xây dựng công trình từ ngày 06/02/2023. Đến nay, công trình đã hoàn thành xây dựng các móng trụ cầu và dầm cầu Kỳ Thịnh, đắp cát, gia tải nền đường bằng đất K95 và đang thực hiện thi công các công trình trên tuyến.

Lũy kế nguồn vốn đã bố trí 684,25 tỷ đồng, trong đó nguồn ngân sách Trung ương 485 tỷ đồng và ngân sách địa phương 199,25 tỷ đồng. Đến nay, đã giải ngân 619,405 tỷ đồng/684,25 tỷ đồng (đạt 90,5% kế hoạch vốn), trong đó giải ngân kế hoạch vốn 11 tháng đầu năm 2023 là 180,155 tỷ đồng/245 tỷ đồng (đạt 73,5% kế hoạch vốn năm 2023). Dự kiến sẽ giải ngân hết số vốn được giao trong năm 2023.

3. Đường vành đai phía Đông, thành phố Hà Tĩnh

Dự án được UBND tỉnh phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi tại Quyết định số 956/QĐ-UBND ngày 09/5/2022, phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi tại Quyết định số 2278/QĐ-UBND ngày 07/11/2022, tổng mức đầu tư 950 tỷ đồng. UBND thành phố phê duyệt thiết kế, bản vẽ thi công và dự toán tại Quyết định số 2668/QĐ-UBND ngày 22/11/2022. Theo Quyết định số 2452/QĐ-UBND ngày 02/12/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu, giai đoạn 1 của dự án gồm 01 gói thầu xây lắp, 01 gói thầu giám sát, 01 gói thầu bảo hiểm với tổng giá trị các gói thầu là 425,03 tỷ đồng. Hiện nay, công tác giải phóng mặt bằng và thi công công trình đang được triển khai đồng thời. Đối với các đoạn tuyến đã được bàn giao mặt bằng, các đơn vị thi công đang tiến hành đắp đất K95, một số đoạn đã hoàn thiện K98, Base B. Trong thời gian tới, UBND thành phố Hà Tĩnh tiếp tục chỉ đạo các đơn vị thi công tận dụng tối đa các khoảng thời tiết nắng ráo để đẩy nhanh tiến độ thi công, phân đầu giải ngân hết kế hoạch vốn được giao trong năm 2023.

Lũy kế nguồn vốn đã bố trí đến nay là 326,526 tỷ đồng (bao gồm: ngân sách Trung ương 287,44 tỷ đồng, ngân sách địa phương 39,086 tỷ đồng). Lũy kế đã giải ngân 258,564 tỷ đồng/326,526 tỷ đồng (đạt 79,2% kế hoạch vốn), trong đó 11 tháng đầu năm 2023 giải ngân 149,234 tỷ đồng/287,196 tỷ đồng (đạt 51,96% kế hoạch vốn năm 2023).

4. Dự án Xây dựng đường Hàm Nghi kéo dài

Dự án xây dựng đường Hàm Nghi kéo dài được UBND tỉnh phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi tại Quyết định số 3499/QĐ-UBND ngày 22/10/2021, Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh phê duyệt thiết kế BVTC và dự toán tại Quyết định số 374/QĐ-BQLDAGT ngày 31/5/2022; tổng mức đầu tư 386 tỷ đồng, sử dụng nguồn vốn ngân sách tỉnh.

Dự án bắt đầu triển khai thi công từ cuối tháng 11/2022; đến nay, đã thi công hoàn thành cơ bản phần nền đường K98, móng CPĐD loại 2, hệ thống công thoát nước ngang, hoàn thành xử lý đất yếu đường hai đầu cầu, cọc khoan

nhồi, 02 mố, 02 trụ cầu Rào Con, đúc xong 84/84 dầm. Dự kiến hoàn thành toàn bộ móng và các công trình trên tuyến trong phạm vi 1,9km (được bàn giao từ tháng 11/2022 và tháng 5/2023), đối với đoạn 150m đầu tuyến (bàn giao tháng 9/2023) sẽ thi công hoàn thành nền đường, cống thoát nước trong năm 2023.

Lũy kế nguồn vốn đã bố trí cho dự án đến nay là 195,776 tỷ đồng (năm 2022 là 95,978 tỷ đồng; năm 2023 là 99,798 tỷ đồng); đã giải ngân 154,468 tỷ đồng/195,776 tỷ đồng (đạt 78,9% kế hoạch vốn), trong đó giải ngân 11 tháng năm 2023 là 58,67 tỷ đồng/99,798 tỷ đồng (đạt 58,8% kế hoạch vốn năm 2023).

5. Dự án Hạ tầng cơ bản cho phát triển toàn diện tỉnh Hà Tĩnh

Dự án Hạ tầng cơ bản cho phát triển toàn diện tỉnh Hà Tĩnh thuộc dự án BIIG2, vay vốn Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB), được UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh Văn kiện tại Quyết định số 617/QĐ-UBND ngày 28/02/2018 với tổng mức đầu tư là 61,77 triệu USD, trong đó vốn vay ADB 44,25 triệu USD, vốn đối ứng 17,52 triệu USD.

Đến nay, Dự án BIIG2 đang triển khai thi công Hợp phần 1 và Hợp phần 2 với 11/11 tiểu dự án (gồm: 4 gói thầu tư vấn giám sát và 12 gói thầu xây lắp) có tổng giá trị hợp đồng 912,839 tỷ đồng, trong đó vốn ODA là 827,936 tỷ đồng, vốn đối ứng 84,903 tỷ đồng. Hiện nay 05 gói thầu³ đã bàn giao đưa vào sử dụng; 04 gói thầu⁴ đã cơ bản hoàn thành, đang hoàn thiện thủ tục để bàn giao; 02 gói thầu⁵ hiện đang triển khai thi công và có khối lượng ước đạt trên 98% giá trị hợp đồng; 01 gói thầu⁶ đang triển khai thi công xây dựng có khối lượng ước đạt trên 30% giá trị hợp đồng và dự kiến tháng 6/2024 sẽ hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng.

Lũy kế nguồn vốn đã giải ngân đến nay đạt 935,137 tỷ đồng/1.378 tỷ đồng, đạt 67,8% kế hoạch vốn giao. Trong đó, số vốn kế hoạch đã giải ngân 11 tháng năm 2023 là 125,12 tỷ đồng/184,495 tỷ đồng (đạt 67,8% kế hoạch vốn năm 2023).

6. Dự án Phát triển tổng hợp các đô thị động lực - Tiểu dự án đô thị Kỳ Anh (vay vốn WB)

Dự án đã được UBND tỉnh phê duyệt cập nhật báo cáo nghiên cứu khả thi tại Quyết định số 2791/QĐ-UBND ngày 26/8/2020, phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công, dự toán tại Quyết định số 645/QĐ-UBND ngày 25/02/2021 với tổng mức đầu tư 1.239,11 tỷ đồng (trong đó, vốn vay WB là 956,04 tỷ đồng và vốn đối ứng là 283,07 tỷ đồng), thời gian thực hiện dự án từ năm 2019 - 2025.

³ Đường liên xã Kỳ Đồng - Kỳ Trung huyện Kỳ Anh; Hạ tầng phát triển vùng cây ăn quả xã Lộc Yên, huyện Hương Khê; Hạ tầng phục vụ nuôi trồng thủy sản Thạch Long, Mai Phụ và Hộ Độ; Đường liên xã Sơn Lễ - Sơn An - Sơn Tiến, huyện Hương Sơn; Đường bao phía Tây trường THCS Lê Văn Thiêm, TP. Hà Tĩnh.

⁴ Gói thầu HT01.1 - Nước sạch cho các xã thuộc huyện Lộc Hà, Can Lộc; Đường huyện lộ 6 huyện Hương Khê; Đường liên huyện Can Lộc - Lộc Hà; Đường liên huyện Can Lộc - Hương Khê.

⁵ Gói thầu HT01.2 - Nước sạch cho các xã thuộc huyện Lộc Hà, Can Lộc; Nâng cấp tuyến đường An - Viên - Mỹ - Thành, huyện Nghi Xuân.

⁶ Tiểu dự án: Đường trục chính trung tâm thị xã Hồng Lĩnh (giai đoạn 1).

Dự án gồm có 07 gói thầu xây lắp với tổng giá trị gói thầu là 823,54 tỷ đồng. Đến nay đã hoàn thành 01 gói thầu (KA-PW-01 hồ Thủy Sơn), 03 gói thầu sẽ hoàn thành trong năm 2023 (KA-PW-02 Đường kết nối đô thị trung tâm - đoạn 1; KA-PW-04 Kè và đường bờ trái sông Trí; KA-PW-05 Kè và đường bờ phải sông Trí), 03 gói thầu tiếp tục thực hiện trong năm 2024 (KA-PW-03 Đường kết nối đô thị trung tâm - đoạn 1, KA-PW-06 Trạm xử lý nước thải, KA-PW-07 Hệ thống thu gom nước thải).

Luỹ kế số vốn đã bố trí cho dự án đến nay đạt 638,151 tỷ đồng, trong đó: vốn đối ứng là 160,37 tỷ đồng, vốn nước ngoài cấp phát từ ngân sách Trung ương là 286,667 tỷ đồng; vốn vay lại là 191,114 tỷ đồng. Luỹ kế giải ngân đến nay đạt 567,098 tỷ đồng/638,2 tỷ đồng (đạt 88,9% kế hoạch vốn). Trong đó, 11 tháng năm 2023 đã giải ngân 137,418 tỷ đồng/175,153 tỷ đồng (đạt 78,5% kế hoạch vốn năm 2023).

7. Các dự án thuộc Chương trình Phục hồi và phát triển kinh tế xã hội

7.1. Dự án Đường từ Quốc lộ 12C đi khu liên hợp gang thép Formosa, tỉnh Hà Tĩnh

Dự án được UBND tỉnh phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi tại Quyết định số 2391/QĐ-UBND ngày 23/11/2022, Ban QLDA ĐTXD khu vực Khu kinh tế tỉnh phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng tại Quyết định số 59/QĐ-BQLDAKV ngày 29/3/2023 với tổng mức đầu tư 668,826 tỷ đồng. Khởi công xây dựng tháng 6/2023. Hiện nay, nhà thầu đang xử lý nền đất yếu và đắp cát, đất nền đường; triển khai xây dựng các công trên tuyến.

Nguồn vốn bố trí cho dự án lũy kế đến nay là 301 tỷ đồng; số vốn đã giải ngân đến nay là 255,019 tỷ đồng/301 tỷ đồng, đạt 84,7% kế hoạch vốn; trong đó, 11 tháng năm 2023 đã giải ngân 254,019 tỷ đồng/300 tỷ đồng (đạt 84,7% kế hoạch vốn năm 2023⁷).

7.2. Kè bảo vệ bờ sông Ngàn sâu đoạn qua xã Hòa Lạc huyện Đức Thọ

Dự án được UBND tỉnh phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi tại Quyết định số 2729/QĐ-UBND ngày 31/12/2022 với tổng mức đầu tư 85,8 tỷ đồng, trong đó NSTW từ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế xã hội 80 tỷ đồng và ngân sách tỉnh 5,8 tỷ đồng từ nguồn tăng thu tiết, kiệm chi và các nguồn vốn khác, thời gian thực hiện dự án đến 31/12/2023. Đến nay đang triển khai thi công xây lắp với khối lượng ước đạt 65% giá trị hợp đồng.

Nguồn vốn bố trí cho dự án lũy kế đến nay là 80,5 tỷ đồng, đã giải ngân 44,072 tỷ đồng/80,5 tỷ đồng (đạt 54,7% kế hoạch); trong đó 11 tháng đầu năm 2023 giải ngân 43,572 tỷ đồng/80 tỷ đồng (đạt 54,5% kế hoạch vốn năm 2023).

7.3. Dự án Đầu tư xây dựng nâng cấp cải tạo, mua sắm trang thiết bị 04 bệnh viện đa khoa, trung tâm y tế tuyến huyện

⁷ Năm 2023, dự án được giao KHV 500 tỷ đồng nhưng dự kiến không giải ngân hết nên UBND tỉnh đã điều chuyển 200 tỷ đồng cho các dự án thuộc Kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn NSTW tại các Quyết định số: 1963/QĐ-UBND ngày 17/8/2023; 2700/QĐ-UBND ngày 17/10/2023 và 2963/QĐ-UBND ngày 14/11/2023.

UBND tỉnh phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi tại Quyết định số 2757/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 với tổng mức đầu tư 193 tỷ đồng, trong đó nguồn ngân sách Trung ương từ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế xã hội 169 tỷ đồng, nguồn ngân sách địa phương 24 tỷ đồng. Hiện nay, 04 công trình đang triển khai lựa chọn nhà thầu thực hiện các gói thầu xây lắp, tư vấn giám sát; dự kiến cuối tháng 11/2023 sẽ khởi công xây dựng công trình.

Nguồn vốn bố trí cho dự án lũy kế đến nay là 93,398 tỷ đồng, đã giải ngân 8,422 tỷ đồng/93,398 tỷ đồng (đạt 9,02% kế hoạch); trong đó giải ngân 11 tháng năm 2023 là 7,422 tỷ đồng/92,398 tỷ đồng (đạt 8,03% kế hoạch vốn năm 2023⁸).

7.4. Đầu tư xây mới, nâng cấp, cải tạo 19 trạm y tế tuyến xã, tỉnh Hà Tĩnh

UBND tỉnh phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi tại Quyết định số 2758/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 với tổng mức đầu tư 71,5 tỷ đồng, trong đó nguồn ngân sách Trung ương từ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế xã hội 61 tỷ đồng, nguồn ngân sách địa phương 10,5 tỷ đồng; đã khởi công xây dựng tháng 9/2023 và dự kiến sẽ hoàn thành trong năm 2023.

Nguồn vốn bố trí cho dự án lũy kế đến nay là 61,5 tỷ đồng, đã giải ngân 21,833 tỷ đồng/61,5 tỷ đồng (đạt 35,5% kế hoạch); trong đó giải ngân 11 tháng năm 2023 là 21,332 tỷ đồng/61 tỷ đồng, đạt 34,97% kế hoạch vốn.

III. Đánh giá các kết quả đạt được, những khó khăn, hạn chế và nguyên nhân trong thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2023

1. Về các kết quả đạt được

a) Công tác chỉ đạo, điều hành, phân bổ vốn

- Ủy ban nhân dân tỉnh đã kịp thời chỉ đạo các sở, ban, ngành, địa phương triển khai kế hoạch đầu tư công năm 2023 ngay từ đầu năm; tổ chức các phiên họp để đánh giá tình hình, kết quả thực hiện và quán triệt thực hiện nhiệm vụ; thành lập 03 Tổ công tác thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công (do các đồng chí lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh làm Tổ trưởng) triển khai kiểm tra, rà soát, kịp thời xử lý những tồn tại, khó khăn, vướng mắc, điểm nghẽn liên quan đến triển khai, giải ngân và quản lý chất lượng công trình đầu tư xây dựng cơ bản trên địa bàn tỉnh; kịp thời ban hành các Văn bản chỉ đạo, điều hành⁹; thường xuyên đôn đốc các đơn vị, địa phương tập trung thực hiện tốt công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư; đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình, dự án theo đúng tinh thần chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

⁸ Năm 2023, dự án được giao KHV 169 tỷ đồng nhưng dự kiến không giải ngân hết nên UBND tỉnh đã điều chuyển 86 tỷ đồng cho các dự án thuộc Kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn NSTW tại các Quyết định số 2700/QĐ-UBND ngày 17/10/2023 và 2963/QĐ-UBND ngày 14/11/2023.

⁹ Tại các Văn bản: số 412/UBND-TH₁ ngày 03/02/2023; số 582/UBND-NL₅ ngày 14/02/2023; số 1501/UBND-KT ngày 31/3/2023; số 1746/UBND-TH₁ ngày 12/4/2023; số 1823/UBND-GT ngày 14/4/2023; số 07/CĐ-UBND ngày 09/6/2023; số 5282/UBND-TH ngày 27/9/2023; số 5847/UBND-TH₁ ngày 23/10/2023 của UBND tỉnh.

- Trong chỉ đạo, điều hành phân bổ vốn đã bám sát các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch đầu tư trung hạn, hàng năm và các nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025. Nguồn ngân sách xây dựng cơ bản tập trung được phân cấp quản lý cho các địa phương theo đúng các nguyên tắc tiêu chí và định mức được HĐND tỉnh thông qua, đảm bảo công khai, minh bạch và hài hòa trong phân bổ nguồn lực đầu tư, góp phần thúc đẩy sự phát triển đồng đều giữa các ngành, lĩnh vực và địa phương trong tỉnh.

- Thực hiện rà soát, điều chỉnh kế hoạch vốn của các dự án dự kiến không giải ngân hết kế hoạch để bổ sung cho các dự án có tiến độ triển khai nhanh, giải ngân tốt với tổng số vốn 374,28 tỷ đồng¹⁰.

- Bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 cho 266 dự án, với tổng số vốn 2.965,108 tỷ đồng¹¹. Trong đó, bổ sung từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách cấp tỉnh giai đoạn 2021-2022 là 2.827,1 tỷ đồng.

b) Công tác thẩm định, phê duyệt, giải ngân nguồn vốn:

- Công tác thẩm định, phê duyệt dự án được thực hiện đúng quy định; thủ tục chuẩn bị đầu tư các dự án từng bước được nâng cao chất lượng. Công tác đấu thầu được kiểm soát chặt chẽ; hình thức lựa chọn nhà thầu áp dụng cho các gói thầu theo đúng quy định, đảm bảo công bằng, công khai và minh bạch, tạo sự cạnh tranh bình đẳng giữa các đơn vị tham dự thầu. Việc triển khai công tác đấu thầu qua mạng được thực hiện nghiêm túc theo lộ trình.

- Kết quả giải ngân nguồn vốn đầu tư công hằng tháng năm 2023 luôn đạt cao hơn cùng kỳ năm 2022 và bình quân chung cả nước¹². Song vẫn còn có sự chênh lệch, không đồng đều giữa các nguồn vốn.

2. Khó khăn, hạn chế và nguyên nhân

2.1. Khó khăn, hạn chế

- Theo quy định của Luật Xây dựng, các dự án khởi công mới được bố trí vốn đầu năm phải mất nhiều thời gian triển khai các thủ tục lập, thẩm định và phê duyệt thiết kế - dự toán công trình mới đủ điều kiện để tổ chức đấu thầu thi công (ngay cả dự án không vướng mắc GPMB). Thời gian này thường mất từ 6 đến 8 tháng, do đó tiến độ giải ngân vốn của những dự án khởi công mới chỉ được đẩy mạnh vào những tháng cuối năm.

- Đối với các dự án ODA: Quá trình hoàn thiện thủ tục đầu tư, rút vốn, giải ngân mất rất nhiều thời gian, công đoạn do vừa phải thực hiện theo đúng

¹⁰ Tại các Quyết định: số 1963/QĐ-UBND ngày 17/8/2023; số 2637/QĐ-UBND ngày 13/10/2023; số 2700/QĐ-UBND ngày 17/10/2023; số 2737/QĐ-UBND ngày 23/10/2023 và số 2963/QĐ-UBND ngày 14/11/2023 của UBND tỉnh.

¹¹ Tại các Nghị quyết: số 122/NQ-HĐND ngày 14/7/2023; số 130/NQ-HĐND ngày 22/9/2023; số 136/NQ-HĐND ngày 20/10/2023 của HĐND tỉnh.

¹² Theo tổng hợp số liệu hằng tháng của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, giải ngân 11 tháng của Hà Tĩnh xếp thứ 13/114 đơn vị, địa phương trong cả nước.

các quy định của pháp luật trong nước, vừa phải hoàn thiện thêm các hồ sơ thủ tục đầu tư, rút vốn, giải ngân,... theo các cam kết với nhà tài trợ, như: (i) Thời gian lấy ý kiến không phản đối của các nhà tài trợ kéo dài (cơ chế ký kết, thanh toán đối với nhiều hợp đồng sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi phải có ý kiến không phản đối của nhà tài trợ); (ii) Việc thực hiện theo các quy định bổ sung trong sổ tay hướng dẫn thực hiện dự án ODA còn lúng túng và mất nhiều thời gian, như: quy định về tổ chức thẩm định thiết kế trồng cây phân tán; quy định về thành lập Ban đánh giá trong việc phê duyệt, phê duyệt điều chỉnh báo cáo nghiên cứu khả thi,...; (iii) Luật Đấu thầu 2013 chưa có sự tích hợp với các quy định về đấu thầu của các tổ chức quốc tế (như WB, ADB, AFD,...), nhiều quy định về hình thức lựa chọn nhà thầu, hình thức hợp đồng,... còn có sự khác biệt,...

- Một số quy định của pháp luật chưa đầy đủ, còn bất cập và chồng chéo gây khó khăn cho triển khai và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công như: nội dung quy định về phòng cháy, chữa cháy tại Quy chuẩn 06:2023/BXD chưa thống nhất, có nhiều cách hiểu khác nhau gây lúng túng cho địa phương trong quá trình triển khai; quá trình chuyển tiếp thi hành giữa Quy chuẩn 06:2022/BXD và Quy chuẩn 06:2023/BXD còn nhiều bất cập, vướng mắc dẫn đến công tác thẩm định thiết kế kéo dài. Quy định về lập báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với các dự án có yêu cầu chuyển đổi mục đích sử dụng đất trồng lúa theo Nghị định 08/2022/NĐ-CP; quy định đối tượng phải có giấy phép môi trường; chồng chéo giữa quy định của pháp luật về quy hoạch và đầu tư công; chưa có hướng dẫn về chi phí lập quy hoạch chi tiết rút gọn tại Thông tư số 20/2019/TT-BXD... Quy trình, thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng rừng, đất trồng lúa đối với các dự án có yêu cầu chuyển đổi còn phức tạp, phải xin ý kiến nhiều cấp, nhiều bộ, ngành, chưa tạo chủ động cho địa phương.

- Các dự án thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội được Trung ương giao toàn bộ kế hoạch trong năm 2023, trong khi các dự án tương tự có thời gian thực hiện từ 2-3 năm. Để ưu tiên giải ngân hết nguồn vốn này, UBND tỉnh đã điều chuyển số vốn dự kiến không giải ngân hết cho các dự án thuộc Kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn ngân sách trung ương. Điều này dẫn đến một số dự án sử dụng nguồn ngân sách trung ương năm 2023 có đề xuất rút kế hoạch vốn nhưng chưa được xem xét điều chuyển, hoặc mới chỉ điều chuyển được một phần kế hoạch vốn dự kiến không giải ngân hết¹³.

- Công tác đền bù giải phóng mặt bằng ở một số dự án còn chậm, không đáp ứng được tiến độ yêu cầu do gặp nhiều vướng mắc trong việc xác định nguồn gốc đất, đơn giá, phương án đền bù, khó khăn trong di dời các công trình tiện ích, chồng chéo giữa quy hoạch sử dụng đất và các quy hoạch xây dựng, quy hoạch ngành, việc xây dựng khu tái định cư còn chậm,... đây đang là nút thắt lớn đối với việc triển khai thực hiện các dự án đầu tư công.

¹³ Các dự án: Hạ tầng cơ bản cho tăng trưởng toàn diện tỉnh Hà Tĩnh (BIIG2); Hạ tầng khu du lịch biển Xuân Thành, huyện Nghi Xuân; Hạ tầng khu du lịch biển huyện Lộc Hà; Hạ tầng ngoài hàng rào cụm công nghiệp Thạch Bằng, huyện Lộc Hà; Hạ tầng nuôi trồng thủy sản xã Mai Phụ và Hộ Độ, huyện Lộc Hà.

- Tiến độ thu tiền sử dụng đất ở một số huyện, xã đạt thấp so với kế hoạch, đặc biệt là các xã ở vùng sâu, vùng khó khăn; do đó chưa cân đối đủ nguồn vốn để giải ngân theo kế hoạch đã giao đầu năm.

- Mặc dù công tác quyết toán dự án hoàn thành đã được cải thiện, số dự án chậm quyết toán đã giảm khá nhiều so với năm 2022¹⁴ nhưng vẫn còn nhiều dự án đầu tư công đã hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng chậm lập hồ sơ đề nghị cấp có thẩm quyền thẩm tra, phê duyệt quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành, đặc biệt là đối với cấp huyện và cấp xã¹⁵.

2.2. Nguyên nhân:

a. Nguyên nhân khách quan:

- Tình hình thời tiết không thuận lợi trong các tháng đầu và cuối năm (mưa nhiều); giá cả một số vật tư, nhiên, vật liệu liên tục tăng cao; tình trạng khan hiếm nguồn cung một số loại vật liệu xây dựng như đất đắp, cát san nền,... đã tác động trực tiếp đến hoạt động đầu tư xây dựng, thi công của các nhà thầu. Một số gói thầu mua sắm trang thiết bị khó triển khai, đặc biệt là các thiết bị mang tính đặc thù, hạn chế số lượng như hệ thống xử lý nước thải, vật tư y tế... do rất ít nhà cung cấp trên thị trường.

- Đối với các dự án khởi công mới: Sau khi được giao vốn, các dự án này mới bắt đầu triển khai được công tác phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu, lập, thẩm định, phê duyệt thiết kế thi công, dự toán,.. do vậy những tháng đầu năm chưa có khối lượng thanh toán, ảnh hưởng đến tiến độ giải ngân chung 11 tháng đầu năm¹⁶.

- Các dự án chuyển tiếp bố trí kế hoạch vốn năm 2023 chủ yếu mới được khởi công vào cuối năm 2022, hiện đang tập trung thi công hoàn trả khối lượng tạm ứng kế hoạch vốn năm trước; do vậy việc giải ngân kế hoạch vốn 2023 đối với nhóm dự án này được tập trung vào những tháng cuối năm.

b. Nguyên nhân chủ quan:

- Một số địa phương, đơn vị chưa thực sự vào cuộc chỉ đạo quyết liệt trong triển khai thực hiện dự án trên địa bàn, ... vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu chưa cao; chưa khẩn trương trong việc hoàn thành thủ tục đầu tư dự án, đề xuất nhu cầu phân bổ kế hoạch vốn chưa sát với thực tế triển khai. Công tác phối hợp giữa các ngành, các cấp và chủ đầu tư chưa tốt trong quá trình liên thông giải quyết thủ tục hành chính và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện dự án.

- Năng lực một số nhà thầu tư vấn và Ban quản lý dự án còn hạn chế, quá trình chuẩn bị đầu tư, khảo sát thiết kế không xem xét toàn diện các mặt kỹ thuật,

¹⁴ Tính đến 30/9/2023, số dự án chậm quyết toán đã giảm 659 dự án so với thời điểm ngày 31/12/2022.

¹⁵ Tính đến 30/9/2023, trên địa bàn toàn tỉnh vẫn còn 887 dự án đã hoàn thành nhưng chậm hoàn thiện hồ sơ đề trình thẩm tra, phê duyệt quyết toán theo quy định. Trong đó, có 19 dự án do các Ban QLDA cấp tỉnh quản lý và 868 dự án do cấp huyện, cấp xã quản lý.

¹⁶ Theo quy định của Luật Đầu thầu căn cứ để lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu là quyết định phê duyệt dự án và nguồn vốn cho dự án; dẫn đến các dự án được giao kế hoạch trung hạn nhưng chưa giao kế hoạch hằng năm không thể triển khai trước công tác lựa chọn nhà thầu để đẩy nhanh tiến độ triển khai và giải ngân nguồn vốn.

kinh tế - tài chính, thẩm mỹ, bảo vệ môi trường và an ninh quốc phòng dẫn đến phải điều chỉnh quy mô, nguồn vốn, quay lại quy trình thực hiện từ đầu... làm kéo dài thời gian triển khai dự án; việc hoàn thiện hồ sơ dự án, hồ sơ thanh quyết toán chậm, còn nhiều sai sót phải chỉnh sửa nhiều lần, ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện và giải ngân nguồn vốn.

- Nhiều chủ đầu tư chưa thường xuyên đôn đốc nhà thầu triển khai thi công, hoàn thiện các thủ tục nghiệm thu, hoàn tạm ứng khối lượng, thanh toán, quyết toán dự án; vẫn còn tâm lý, thói quen tập trung thanh toán vào những tháng cuối năm đặc biệt là những công trình quy mô nhỏ, tổng mức đầu tư thấp; năng lực của các nhà thầu, tư vấn còn hạn chế, chưa tập trung xử lý triệt để công tác đền bù giải phóng mặt bằng... dẫn đến tiến độ giải ngân vốn đầu tư công chậm so với yêu cầu.

IV. Nhiệm vụ giải pháp đẩy nhanh tiến độ triển khai, giải ngân vốn đầu tư công trong những tháng còn lại của năm 2023

Dự báo trong các tháng còn lại của năm 2023, tình hình kinh tế trong nước và địa phương còn gặp nhiều khó khăn, thách thức, dịch bệnh diễn biến phức tạp; giá cả nguyên, nhiên, vật liệu, xăng dầu biến động nhiều do ảnh hưởng của giao tranh tại Trung Đông và xung đột Nga - Ukraine kéo dài; thời tiết mưa lũ bất thường cuối năm,... sẽ tiếp tục tác động tới hoạt động triển khai thực hiện các dự án đầu tư công. Trong bối cảnh đó, đẩy mạnh giải ngân đi đôi với bảo đảm chất lượng công trình và hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công... là một nhiệm vụ chính trị quan trọng, cấp thiết để đảm bảo thực hiện thành công mục tiêu phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, góp phần kích thích tổng cầu, tạo thêm việc làm, thu nhập, nâng cao đời sống cho người lao động.

Để phấn đấu thực hiện giải ngân vốn đầu tư công năm 2023 đạt kết quả cao nhất, các cấp, các ngành cần tiếp tục quán triệt, tổ chức thực hiện nghiêm túc, kịp thời, đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Ủy ban nhân dân tỉnh về đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công, nâng cao hiệu quả quản lý đầu tư xây dựng cơ bản, tăng cường quyết toán dự án đầu tư trên địa bàn; đồng thời, tập trung chỉ đạo, triển khai các nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong giải ngân vốn đầu tư công, đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu. Gắn tiến độ thực hiện, giải ngân và hiệu quả dự án với trách nhiệm cá nhân người đứng đầu, người được giao nhiệm vụ thực hiện, coi đây là tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ năm 2023.

2. Tập trung giải quyết công tác giải phóng mặt bằng, bồi thường, hỗ trợ tái định cư, công tác dân vận kịp thời, đúng quy định, bảo đảm đúng pháp luật và hài hòa lợi ích của Nhà nước và người dân, không để xảy ra khiếu kiện, phát sinh thành điểm nóng về an ninh, trật tự. Xử lý kịp thời các khó khăn vướng mắc, thực hiện nhanh công tác bàn giao mặt bằng phục vụ triển khai dự án trên địa bàn; không được để tình trạng dự án chờ mặt bằng, nhất là các dự án lớn, trọng điểm của tỉnh.

3. Khẩn trương hoàn thành thủ tục đầu tư, đấu thầu, khởi công các công trình, dự án khởi công mới; đặc biệt là các dự án đã được giao kế hoạch vốn từ đầu năm và các dự án thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia.

4. Quyết liệt, chủ động xử lý, tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn một cách kịp thời, hiệu quả theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Tăng cường kiểm tra, bám sát hiện trường để kịp thời chấn chỉnh các tồn tại, bất cập; trường hợp vượt thẩm quyền, kịp thời báo cáo cơ quan cấp trên để có phương án xử lý theo quy định. Kiên quyết chấm dứt Hợp đồng, thay thế các nhà thầu không đảm bảo tiến độ, chất lượng.

5. Chủ động, có phương án ứng phó với tình trạng khan hiếm nguồn cung về nguyên, nhiên vật liệu, xăng dầu, cát, đất đắp, đất san lấp,.. đảm bảo việc triển khai thi công công trình không bị gián đoạn. Tập trung chỉ đạo tăng ca, đẩy nhanh tiến độ thi công trong điều kiện thời tiết thuận lợi và có phương án dự phòng, ứng phó với các đợt mưa, lũ trong những tháng cuối năm.

6. Các sở quản lý công trình chuyên ngành phối hợp hiệu quả với các sở, ngành, địa phương, Chủ đầu tư, Ban Quản lý dự án để xử lý nhanh các thủ tục hành chính, nhất là thủ tục liên quan đến triển khai, giải ngân. Tiếp tục rà soát, cải tiến quy trình, thủ tục, nâng cao chất lượng và rút ngắn thời gian thẩm định dự án, thiết kế cơ sở..., đảm bảo tối đa không quá 05 ngày/khâu thẩm định; rút ngắn thời gian thực hiện các thủ tục phê duyệt quy hoạch, cấp phép xây dựng, chuyển đổi đất đai,... để đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án.

7. Các Chủ đầu tư, Ban quản lý dự án thực hiện tạm ứng, thu hồi tạm ứng, nghiệm thu, thanh toán vốn đầu tư theo đúng quy định và ngay khi có khối lượng; không để dồn thanh toán vào cuối năm.

8. Kho bạc Nhà nước tỉnh phối hợp chặt chẽ với các chủ đầu tư để xử lý các vướng mắc phát sinh, rút ngắn thời gian kiểm soát chi; thực hiện thanh toán cho các dự án trong thời gian 03 ngày làm việc, kể từ ngày chủ đầu tư cung cấp đủ hồ sơ đề nghị giải ngân theo quy định.

9. Chấp hành nghiêm quy định về thời gian lập hồ sơ quyết toán dự án hoàn thành và thời hạn báo cáo tình hình quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành hằng năm; chấn chỉnh, khắc phục tình trạng chậm lập hồ sơ quyết toán dự án hoàn thành. Sở Tài chính và UBND cấp huyện chỉ đạo bộ phận chuyên môn đẩy nhanh tiến độ thẩm tra, trình cấp thẩm quyền phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành, đảm bảo đúng và trước thời gian quy định.

10. Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, công bố trên các phương tiện thông tin đại chúng về tỷ lệ giải ngân của tất cả các đơn vị, địa phương; đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh phê bình đích danh các đơn vị giải ngân chậm; biểu dương các đơn vị triển khai nhanh, giải ngân tốt.

Phần thứ hai:

Dự kiến kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024

I. Mục tiêu, định hướng đầu tư

Năm 2024 là năm then chốt, tăng tốc phấn đấu để thực hiện thành công các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra tại Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX; kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025. Bên cạnh những điều kiện thuận lợi thì nền kinh tế dự báo tiếp tục chịu “tác động tiêu cực kép” từ những yếu tố bất lợi bên ngoài và những hạn chế, bất cập bên trong. Căng thẳng địa chính trị trên thế giới (xung đột Nga - Ukraine, giao tranh tại Trung Đông...) chưa có dấu hiệu hạ nhiệt, lạm phát vẫn ở mức cao; giá cả nguyên, nhiên vật liệu biến động lớn; chuỗi cung ứng thiếu ổn định; rủi ro thiên tai, dịch bệnh và biến đổi khí hậu... sẽ ảnh hưởng lớn đến việc thực hiện các mục tiêu tăng trưởng trong năm 2024.

Trong bối cảnh đó, đầu tư công tiếp tục là vốn môi, đóng vai trò dẫn dắt, thu hút tối đa các nguồn lực của các thành phần kinh tế khác để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, với nguồn lực có hạn cần tập trung vào mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2024, nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng vốn đầu tư đầu tư công ngay từ khâu lập kế hoạch đến triển khai thực hiện; Đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án chuyển tiếp; Khởi công mới các dự án lớn, cần thiết, có tác động tích cực đến quá trình phục hồi và phát triển kinh tế. Đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công, phấn đấu hoàn thành cao nhất kế hoạch giải ngân vốn đầu tư công năm 2024.

II. Dự kiến huy động vốn đầu tư toàn xã hội năm 2024

Dự kiến tổng nguồn vốn cho đầu tư phát triển toàn xã hội trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh năm 2024 huy động đạt khoảng 48.000 tỷ đồng, bằng 96% so với ước thực hiện năm 2023, trong đó:

1. Vốn khu vực nhà nước 11.350 tỷ đồng¹⁷, bằng 95% so với ước thực hiện năm 2023.

2. Vốn khu vực ngoài nhà nước 18.550 tỷ đồng, bằng 96% so với ước thực hiện năm 2023. Trong đó: Vốn đầu tư của dân cư khoảng 13.000 tỷ đồng; vốn đầu tư của tổ chức, doanh nghiệp 5.550 tỷ đồng¹⁸.

3. Vốn khu vực đầu tư nước ngoài (FDI) dự kiến khoảng 18.100 tỷ đồng, bằng 97% so với ước thực hiện năm 2023¹⁹.

¹⁷ Trong đó: vốn đầu tư công do địa phương quản lý ước thực hiện đạt 5.100 tỷ đồng, vốn ngân sách trung ương đầu tư trên địa bàn thực hiện ước đạt 5.500 tỷ đồng, vốn khu vực nhà nước khác ước thực hiện đạt 750 tỷ đồng.

¹⁸ Nếu loại trừ đột biến của năm 2023 do Nhà máy pin VinES bổ sung kế hoạch vốn thì vốn đầu tư của doanh nghiệp tương đương năm trước, trong đó một số dự án dự kiến có vốn đầu tư khá như Vinhomes Vũng Áng (500 tỷ đồng), các khu đô thị Xuân Thành, Thạch Trung, Bắc Cẩm Xuyên (300 tỷ đồng), Nhà máy sợi Nghệ Tĩnh (250 tỷ đồng)...

¹⁹ Trong đó Nhiệt điện Vũng Áng II giảm mạnh so với cùng kỳ, dự kiến giải ngân 13.000 tỷ đồng, giảm 18%; Nhà máy pin Lithium (3.900 tỷ đồng), KCN Bắc Thạch Hà (1.000 tỷ đồng).

III. Dự kiến khả năng nguồn vốn ngân sách nhà nước năm 2024

Tổng kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2024 được Bộ Kế hoạch và Đầu tư thông báo tại Văn bản số 8542/BKHĐT-TH ngày 13/10/2023 và Văn bản số 8678/BKHĐT-TH ngày 19/10/2023 là 4.411,719 tỷ đồng, trong đó:

(i). Vốn ngân sách Trung ương là 1.875,328 tỷ đồng, bao gồm:

- Vốn ngân sách trung ương trong nước: 1.334,282 tỷ đồng. Trong đó: Vốn thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia: 197,792 tỷ đồng; Vốn đầu tư dự án liên kết vùng, dự án trọng điểm: 150 tỷ đồng; Vốn đầu tư theo các ngành, lĩnh vực: 986,49 tỷ đồng.

- Vốn nước ngoài: 541.046 tỷ đồng (trong đó: Vốn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới 66,046 tỷ đồng).

(ii). Vốn ngân sách địa phương là 2.536,391 tỷ đồng, bao gồm:

- Vốn đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất: 1.700 tỷ đồng.

- Vốn ngân sách XDCB tập trung: 611,991 tỷ đồng.

- Vốn đầu tư từ nguồn thu xổ số kiến thiết: 18 tỷ đồng.

- Vốn đầu tư từ nguồn bội chi ngân sách địa phương: 206,4 tỷ đồng.

Trên cơ sở rà soát tình hình triển khai thực tế năm 2023 và khả năng thu ngân sách năm 2024, dự kiến nguồn thu từ tiền sử dụng đất năm 2024 sẽ đạt 1.900 tỷ đồng, nguồn xổ số kiến thiết sẽ đạt 22 tỷ đồng. Do vậy, tổng nguồn vốn ngân sách nhà nước dự kiến đưa vào phân bổ trong kế hoạch năm 2024 là 4.615,719 tỷ đồng (tăng 204 tỷ đồng so với số kế hoạch vốn được thông báo).

IV. Các nguyên tắc, tiêu chí phân bổ kế hoạch đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước năm 2024

1. Việc bố trí vốn ngân sách trung ương năm 2024 phải đảm bảo nguyên tắc, tiêu chí quy định tại Luật Đầu tư công, Nghị quyết số 29/2021/QH15 và 43/2022/QH15 của Quốc hội, Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ, Nghị quyết số 245/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 và Nghị quyết số 68/2022/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Kế hoạch đầu tư vốn NSNN năm 2024 bao gồm: (i) kế hoạch của các nhiệm vụ, dự án thuộc Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã được cấp có thẩm quyền giao và (ii) kế hoạch vốn của nhiệm vụ, dự án thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội²⁰.

3. Xây dựng kế hoạch phải phù hợp với các quy định của pháp luật và khả năng cân đối của NSNN trong năm; phù hợp với phương án phân bổ kế hoạch

²⁰ Bố trí lại từ nguồn vốn rút, điều chuyển cho các dự án khác trong kế hoạch năm 2023 theo quy định tại Nghị quyết số 93/2023/QH15 ngày 22/6/2023.

đầu tư công trung hạn vốn NSNN giai đoạn 2021-2025, kế hoạch và tiến độ triển khai các nhiệm vụ, dự án thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và các nhiệm vụ chi đầu tư khác theo quy định của Luật NSNN, Luật Đầu tư công các văn bản pháp luật khác có liên quan.

4. Phương án phân bổ kế hoạch vốn NSTW năm 2024 phải phù hợp với khả năng thực hiện và giải ngân của từng dự án, bảo đảm có thể phân bổ, giao chi tiết cho dự án trước ngày 31/12/2023; mức vốn bố trí cho từng dự án không vượt quá tổng mức đầu tư dự án trừ đi lũy kế dự kiến giải ngân vốn đến hết năm 2023 và không vượt quá kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 được giao cho dự án trừ đi số vốn đã giải ngân năm 2021, 2022 và dự kiến giải ngân năm 2023 (bao gồm số vốn được cấp có thẩm quyền cho phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2023).

5. Việc phân bổ vốn NSNN năm 2024 bảo đảm theo thứ tự ưu tiên sau:

- Bố trí đủ vốn để thu hồi vốn ứng trước còn lại phải thu hồi trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 (nếu có).

- Bố trí đủ vốn để hoàn trả cho các nhiệm vụ, dự án thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, đủ vốn cho 03 Chương trình mục tiêu quốc gia, dự án liên vùng theo tiến độ được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Bố trí đủ vốn cho các dự án đã hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trước ngày 31/12/2023 và dự án chuyển tiếp phải hoàn thành trong năm 2024 theo thời gian bố trí vốn.

- Bố trí đủ vốn cho các nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư, nhiệm vụ quy hoạch và vốn đối ứng cho dự án sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài.

- Sau khi bố trí đủ vốn cho các nhiệm vụ nêu trên, mới bố trí vốn cho các dự án khởi công mới có trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, đảm bảo có Quyết định đầu tư trước thời điểm phân bổ chi tiết kế hoạch vốn NSTW theo quy định tại Điều 61 Luật Đầu tư công.

6. Việc bố trí vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài phải phù hợp với nội dung của Hiệp định, cam kết với nhà tài trợ; theo thứ tự ưu tiên như sau: (i) Bố trí đủ vốn cho dự án kết thúc Hiệp định trong năm 2024 không có khả năng gia hạn Hiệp định, dự án dự kiến hoàn thành trong năm 2024; (ii) Bố trí vốn cho các dự án chuyển tiếp theo tiến độ được duyệt; (iii) Bố trí theo tiến độ được duyệt và khả năng giải ngân cho dự án mới đã ký Hiệp định.

V. Dự kiến phương án phân bổ

1. Nguồn ngân sách Trung ương

Trên cơ sở danh mục dự án thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn NSTW giai đoạn 2021-2025, tổng mức kế hoạch vốn năm 2024 được Thủ tướng Chính phủ giao và tình hình thực tiễn của địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh dự kiến phương án phân bổ chi tiết cho các dự án theo từng nguồn vốn như sau:

1.1. Vốn ngân sách Trung ương trong nước (1.334,282 tỷ đồng), đề xuất phân bổ như sau:

- Vốn thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia: 197,792 tỷ đồng²¹.
- Các dự án thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội²²: 286 tỷ đồng.

- Dự án quan trọng quốc gia, liên kết vùng, dự án trọng điểm: 150 tỷ đồng
(Đường trục chính trung tâm nối Quốc lộ 1 đoạn tránh thị xã Kỳ Anh đến cụm Cảng nước sâu Vũng Áng - Sơn Dương, tỉnh Hà Tĩnh).

- Vốn đối ứng các dự án ODA: 05 tỷ đồng²³.
- Vốn thực hiện các dự án theo ngành, lĩnh vực: 695,49 tỷ đồng.

(Chi tiết theo các Phụ lục số 01, 02, 03, 04 đính kèm).

1.2. Vốn nước ngoài (541.046 tỷ đồng), đề xuất phân bổ như sau:

- Bố trí 03 dự án chuyển tiếp hoàn thành sau năm 2024 với tổng số vốn 475 tỷ đồng.

- Bố trí vốn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: 66,046 tỷ đồng.

(Chi tiết theo các Phụ lục số 03, 04 đính kèm)

2. Nguồn cân đối ngân sách địa phương

Trên cơ sở danh mục dự án thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 được Hội đồng nhân dân tỉnh giao tại Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 06/11/2021 và khả năng cân đối nguồn vốn, UBND tỉnh dự kiến phương án phân bổ chi tiết cho các dự án theo từng nguồn vốn như sau:

2.1. Nguồn thu tiền sử dụng đất (1.900 tỷ đồng), trong đó:

2.1.1. Ngân sách huyện, xã hưởng: 1.536,64 tỷ đồng.

2.1.2. Ngân sách tỉnh hưởng là: 363,36 tỷ đồng, dự kiến phân bổ như sau:

- Hoàn trả chi phí đầu tư theo Đề án phát triển quỹ đất: 31,35 tỷ đồng.
- Vốn thực hiện hiện công tác đo đạc, đăng ký đất đai, lập cơ sở dữ liệu hồ sơ địa chính và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất,...: 36,336 tỷ đồng.
- Vốn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới 95 tỷ đồng.

²¹ Trong đó:

- Vốn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bằng dân tộc thiểu số và miền núi: 6,730 tỷ đồng.

- Vốn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững: 4,392 tỷ đồng.

- Vốn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: 186,670 tỷ đồng.

²² Bố trí lại từ nguồn vốn rút, điều chuyển cho các dự án khác trong kế hoạch năm 2023 theo quy định tại Nghị quyết số 93/2023/QH15 ngày 22/6/2023.

²³ Bố trí theo nhu cầu và hạn mức vốn NSTW được phê duyệt.

- Các dự án quan trọng, cấp bách khác của địa phương: 200,674 tỷ đồng.

(Chi tiết theo Phụ lục số 05 đính kèm).

2.2. Nguồn ngân sách XDCB tập trung (611,991 tỷ đồng), trong đó:

2.2.1. Bổ sung có mục tiêu và phân cấp quản lý cho ngân sách cấp huyện 40% (244,796 tỷ đồng), trong đó:

- Huyện Kỳ Anh	23,183	tỷ đồng
- Huyện Cẩm Xuyên	18,480	tỷ đồng
- Huyện Thạch Hà	16,492	tỷ đồng
- Huyện Can Lộc	17,334	tỷ đồng
- Huyện Lộc Hà	14,957	tỷ đồng
- Huyện Nghi Xuân	20,208	tỷ đồng
- Huyện Đức Thọ	16,483	tỷ đồng
- Huyện Hương Sơn	21,887	tỷ đồng
- Huyện Vũ Quang	16,709	tỷ đồng
- Huyện Hương Khê	25,244	tỷ đồng
- Thành phố Hà Tĩnh	15,565	tỷ đồng
- Thị xã Kỳ Anh	20,464	tỷ đồng
- Thị xã Hồng Lĩnh	17,790	tỷ đồng

Trên cơ sở mức vốn bổ sung có mục tiêu cho các địa phương được Hội đồng nhân dân tỉnh giao trong kế hoạch năm 2024 (theo dự kiến nêu trên) và danh mục dự án sử dụng vốn ngân sách XDCB tập trung bổ sung có mục tiêu giai đoạn 2021-2025 được Ủy ban nhân dân tỉnh giao; các huyện, thành phố, thị xã chịu trách nhiệm rà soát, xây dựng phương án phân bổ chi tiết, trình Hội đồng nhân dân cấp huyện thông qua để triển khai theo quy định của Luật Đầu tư công. Việc phân bổ chi tiết phải đảm bảo theo các nguyên tắc và thứ tự ưu tiên quy định của Luật Đầu tư công và Văn bản số 8542/BKHĐT-TH ngày 13/10/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

2.2.2. Phần vốn do cấp tỉnh quản lý 60% (367,195 tỷ đồng), dự kiến phân bổ như sau:

- Bố trí vốn đối ứng các chương trình, dự án ODA (phần thuộc nhiệm vụ chi của cấp tỉnh): 75 tỷ đồng.

- Phân bổ vốn để thanh toán khối lượng hoàn thành, chuyển tiếp và bố trí vốn cho các dự án mới thuộc các ngành, đơn vị cấp tỉnh và UBND các huyện thành phố, thị xã 292,195 tỷ đồng.

(Chi tiết theo các Phụ lục số 06, 07 đính kèm).

2.3. Nguồn thu từ hoạt động xổ số kiến thiết (22 tỷ đồng): Bố trí cho lĩnh vực giáo dục và bổ sung vốn thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới theo quy định²⁴ (*Chi tiết tại Phụ lục số 08 đính kèm*).

2.4. Vốn đầu tư từ nguồn bội chi ngân sách địa phương (206,4 tỷ đồng):

- Bố trí vốn vay lại cho các dự án sử dụng vốn ODA theo tỷ lệ (tương ứng với phần vốn nước ngoài trung ương cấp phát): 163,75 tỷ đồng (*Chi tiết tại Phụ lục số 09 đính kèm*).

- Phần vốn còn lại (42,65 tỷ đồng): Thực hiện theo nhu cầu và khả năng vay để bù đắp bội chi thực tế trong quá trình điều hành ngân sách.

V. Nhiệm vụ, giải pháp thực hiện kế hoạch đầu tư năm 2024

Để triển khai kế hoạch đầu tư phát triển năm 2024 đảm bảo đúng mục tiêu, tiến độ, nâng cao chất lượng và hiệu quả sử dụng vốn đầu tư; các ngành, các cấp cần quán triệt và thực hiện nghiêm các Nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ, các Chỉ thị của Bộ, ngành Trung ương về dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội, ngân sách nhà nước năm 2024; đồng thời tập trung triển khai thực hiện các giải pháp chủ yếu sau:

1. Thực hiện giao kịp thời kế hoạch vốn đầu tư năm 2024 sau khi có Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh; đồng thời chỉ đạo các cấp, các ngành khẩn trương triển khai kế hoạch đầu tư năm 2024 ngay từ đầu năm.

Việc phân bổ nguồn vốn nhất là các nguồn vốn ngân sách địa phương, thực hiện theo đúng quy định của Luật Đầu tư công năm 2019 và các Nghị định của Chính phủ hướng dẫn thi hành luật, các Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm nhằm kiểm soát chặt chẽ tình hình nợ đọng xây dựng cơ bản, tuyệt đối không để phát sinh nợ. Đảm bảo bố trí đủ vốn để hoàn thành dự án theo tiến độ đã quy định.

2. Tăng cường quản lý chặt chẽ các khâu đầu tư công, nhất là việc thẩm định nguồn vốn và cân đối vốn, quyết định chủ trương đầu tư và quyết định đầu tư dự án; Kiểm soát chặt chẽ công tác đấu thầu, khuyến khích áp dụng việc lựa chọn nhà thầu thông qua hình thức đấu thầu rộng rãi đối với những gói thầu trong hạn mức được chỉ định thầu, nhằm lựa chọn được những nhà thầu đủ năng lực, có kinh nghiệm đồng thời tạo sự minh bạch, công khai trong đấu thầu; tiếp tục thực hiện nghiêm túc quy định về đấu thầu qua mạng. Nâng cao năng lực và trách nhiệm của Chủ đầu tư, Ban quản lý dự án trong quản lý XDCCB ở tất cả các khâu.

3. Tập trung xử lý kịp thời các khó khăn, vướng mắc, nhất là trong công tác đền bù, giải phóng mặt bằng nhằm tạo điều kiện thuận lợi và đôn đốc các nhà đầu tư triển khai các dự án đúng tiến độ theo cam kết, nhất là các dự án đầu

²⁴ Trong đó: Đề xuất bổ sung thêm hạn mức vốn XSKT trong kế hoạch trung hạn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 cho Chương trình mục tiêu quốc gia nông thôn mới (3.000 triệu đồng), đồng thời phân bổ số vốn bổ sung này trong kế hoạch năm 2024 để phù hợp với dự kiến khả năng nguồn thu thực tế.

tư tại Khu kinh tế Vũng Áng; các khu, cụm công nghiệp,... và tại các dự án lớn, quan trọng của tỉnh.

Các địa phương phối hợp chặt chẽ với các Chủ đầu tư để tuyên truyền, vận động nhân dân chấp hành việc thu hồi đất, giải phóng mặt bằng; chỉ đạo xử lý kiên quyết, cương chế và bảo vệ thi công đối với những trường hợp cố tình không chấp hành mặc dù đã được giải quyết các chế độ, chính sách theo đúng quy định.

4. Các sở, ngành, địa phương theo chức năng nhiệm vụ được giao, chủ động có phương án bảo đảm vật liệu xây dựng (đất, đá, cát...) đáp ứng đầy đủ, kịp thời nhu cầu của các dự án giao thông lớn, quan trọng trên địa bàn; hướng dẫn các đơn vị có liên quan về quy trình cấp phép mỏ, khai thác nguyên vật liệu cho dự án đầu tư công bảo đảm nhanh, hiệu quả, đúng quy định của pháp luật. Thường xuyên theo dõi bám sát diễn biến thị trường vật liệu xây dựng, đặc biệt là vật liệu chủ yếu phục vụ dự án đầu tư công, đề xuất các giải pháp để bảo đảm cung cầu hàng hóa, giá cả vật liệu xây dựng.

5. Tăng cường huy động các nguồn vốn đầu tư trên địa bàn tỉnh, nhất là vốn từ doanh nghiệp, dân cư, vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài; đẩy mạnh công tác xã hội hóa đầu tư nhất là trong các lĩnh vực giáo dục, y tế, cung cấp dịch vụ công,... nhằm huy động, bổ sung thêm nguồn vốn để tạo bước đột phá về xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

6. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện các biện pháp nhằm cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính liên quan đến đầu tư và phát triển doanh nghiệp; mở rộng tối đa phạm vi và cơ hội cho đầu tư tư nhân, nhất là đầu tư trong nước, khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi cho tư nhân tham gia đầu tư phát triển hạ tầng.

7. Đi đôi với việc ưu tiên bố trí vốn để giải quyết nợ đọng theo Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 30/4/2015 của Thủ tướng Chính phủ, các ngành, địa phương phải tăng cường các biện pháp để không phát sinh nợ đọng mới, nhất là trong xây dựng nông thôn mới. Các dự án đã được quyết định đầu tư phải thực hiện theo mức vốn kế hoạch đã giao. Tuyệt đối không yêu cầu đơn vị thi công tự bỏ vốn thi công khi chưa được bố trí kế hoạch vốn hoặc bỏ vốn cao hơn mức vốn kế hoạch giao dẫn đến phát sinh nợ đọng XD/CB.

8. Thường xuyên theo dõi, nắm tiến độ và chỉ đạo kịp thời đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án. Định kỳ rà soát, đánh giá tình hình thực hiện và giải ngân các dự án đầu tư, kiên quyết xử lý các dự án triển khai chậm để điều chuyển kế hoạch vốn cho các dự án cấp bách, các dự án triển khai nhanh, có khối lượng hoàn thành lớn nhưng đang còn thiếu vốn. Kiểm soát chặt chẽ, kịp thời hướng dẫn các chủ đầu tư trong việc triển khai các thủ tục nhập nguồn theo đúng kế hoạch giao, góp phần đẩy nhanh tỷ lệ giải ngân các nguồn vốn.

9. Tiếp tục đốc thúc, đẩy mạnh công tác quyết toán các dự án đầu tư hoàn thành thuộc nguồn vốn nhà nước theo Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27/12/2013

của Thủ tướng Chính phủ và theo đúng quy định tại Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ.

10. Tăng cường công tác theo dõi, đánh giá, giám sát, kiểm tra, thanh tra việc thực hiện kế hoạch đầu tư công và thực hiện các chương trình, dự án đầu tư cụ thể. Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công định kỳ hoặc đột xuất theo chế độ báo cáo quy định; trong đó, phải đánh giá kết quả thực hiện, những tồn tại, hạn chế và kiến nghị các cấp có thẩm quyền giải quyết những khó khăn, vướng mắc.

11. Chủ động rà soát, đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và chuẩn bị các điều kiện cần thiết để triển khai ngay công tác xây dựng kế hoạch đầu tư trung hạn giai đoạn 2016-2030 khi có hướng dẫn của Trung ương./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Chánh VP, các PCVP UBND tỉnh;
- Trung tâm CB-TH tỉnh;
- Lưu: VT, TH₆.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Báú Hà